

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 676/QĐ-TTg ngày 18/05/2017 phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017-2020; số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm; số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020.

Căn cứ Công văn số 412/BNN-VPĐP ngày 14/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020;

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 29/11/2019 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2020; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Kế hoạch số 4674/KH-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 29/11/2019 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm

2020; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020 và Kế hoạch số 4674/KH-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 tỉnh Ninh Thuận.

- Đảm bảo thực hiện đúng định hướng, đạt mục tiêu của Chương trình và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành và các địa phương chỉ đạo, tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới nhưng không nóng vội, chạy theo thành tích, không huy động quá sức dân; có kế hoạch cụ thể, chi tiết và có trọng tâm, trọng điểm để thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra mang tính toàn diện và bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Phân đầu đạt bình quân 16,5 tiêu chí /xã, trong đó các xã đặc biệt khó khăn phân đầu tăng thêm từ 01-02 tiêu chí/xã.

2. Phân đầu có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới gồm Quảng Sơn, Mỹ Sơn (huyện Ninh Sơn) và Lợi Hải (huyện Thuận Bắc); huyện Ninh Hải đạt chuẩn huyện nông thôn mới và thành phố Phan Rang- Tháp Chàm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Xây dựng các xã: Phước Thái, Phước Thuận (huyện Ninh Phước), Xuân Hải, Thành Hải (huyện Ninh Hải), Thành Hải (thành phố Phan Rang- Tháp Chàm) đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.

4. Hoàn thành xây dựng thí điểm thôn nông thôn mới kiểu mẫu ở 02 thôn Ninh Quý 2, xã Phước Sơn và thôn An Nhơn, xã Xuân Hải. Phân đầu xây dựng 50% số thôn của 02 xã Phước Hải (Ninh Phước), Phước Dinh (Thuận Nam) thuộc Đề án Hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án thí điểm xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn huyện Ninh Hải.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền theo hướng tăng cường giao lưu, đối thoại trực tiếp với dân; Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn xây dựng chuyên mục “Mỗi tuần một câu chuyện về xây dựng

nông thôn mới” tuyên truyền theo từng chủ đề, nhóm tiêu chí, những cách làm hay trong triển khai thực hiện Chương trình gắn với các mô hình cụ thể (tập trung vào các mô hình phát triển sản xuất, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, phong trào vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp đóng góp xây dựng nông thôn mới, ...). Các hội, đoàn thể phối hợp với Ban Chỉ đạo cùng cấp thực hiện xây dựng kế hoạch và triển khai kịp thời, có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; vận động các doanh nghiệp tham gia đầu tư, hỗ trợ các huyện, xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

2. Tập trung chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực để hỗ trợ các huyện, xã, thôn phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020 theo kế hoạch và các xã đặc biệt khó khăn thuộc nhóm 4 (từ 5 -9 tiêu chí). Các sở, ngành, hội, đoàn thể được phân công hỗ trợ các xã và phụ trách tiêu chí theo Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh chủ động phối hợp cùng các huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ các xã trên cơ sở về kết quả thực hiện tiêu chí của các xã, tập trung hỗ trợ các tiêu chí chưa đạt, đảm bảo đạt được chuẩn tối thiểu quy định của từng tiêu chí; đặc biệt chú trọng đến các tiêu chí số 10 về thu nhập, số 11 về hộ nghèo, số 13 về tổ chức sản xuất và số 17 về môi trường.

3. Tiếp tục huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện Chương trình; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội các cấp để thực hiện Chương trình bảo đảm đạt mục tiêu và hiệu quả cao.

4. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và giảm nghèo. Các địa phương tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các Đề án: “Cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Ninh Thuận gắn với ứng phó biến đổi khí hậu”, Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”, “Đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp đến năm 2020”, “Hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ”. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thực tế sử dụng lao động của doanh nghiệp và địa phương; chú trọng đào tạo theo các đề án, dự án, mô hình sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn có hiệu quả. Khuyến khích doanh nghiệp đào tạo nghề gắn với sử dụng lao động ở địa bàn nông thôn; đẩy mạnh xúc tiến xuất khẩu lao động nông thôn.

5. Tiếp tục chỉ đạo phát triển hoàn thiện và bền vững về giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường nông thôn, nhất là các hoạt động thu gom, tái chế và xử lý chất thải; tăng cường nâng cao nhận thức và tạo chuyển biến về hành động đối với an toàn thực phẩm cho người dân từ trong sản xuất, lưu thông đến chế biến, sử dụng.

Cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc tham gia thực hiện Chương trình, gắn các chỉ tiêu của Chương trình vào nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của các ban ngành, địa phương; thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ theo qui định. Các Sở, ban, ngành theo sự phân công của UBND tỉnh về phụ trách địa bàn và phụ trách tiêu chí tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ các xã phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các Mặt trận, đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo lĩnh vực, địa bàn, bảo đảm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra. Hàng quý báo cáo tình hình thực hiện (thông qua Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh) trước ngày 25 của tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương.

2. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tăng cường giám sát, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lựa chọn những nội dung thiết thực để phối hợp vận động, khích lệ, động viên các tổ chức, cá nhân chung sức, đồng lòng xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng đến công tác giám sát việc bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, xây dựng đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng chương trình "Mỗi tuần 01 câu chuyện về xây dựng nông thôn mới"; học tập kinh nghiệm hay, cách làm tốt về công tác tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới của các tỉnh bạn để áp dụng tại tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải phối hợp với các Sở, ngành đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án thí điểm xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn huyện Ninh Hải.

5. Ủy ban nhân dân các huyện Thuận Nam, Ninh Phước tiếp tục phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh và các Sở, ngành thực hiện tốt Đề án Hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi,

vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh: Tiếp tục rà soát, nghiên cứu cụ thể hóa các quy định về quản lý, điều hành thành cơ chế, chính sách và quy trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và định hướng thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025.

7. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này./.

(Kèm các phụ biểu thực hiện kế hoạch)

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP TW Chương trình XDNTM;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh ;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Thành viên BCĐ tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- VPĐP NTM tỉnh;
- VPUB: LD, khối NC-TH;
- Lưu: VT, KTTH, Hào.



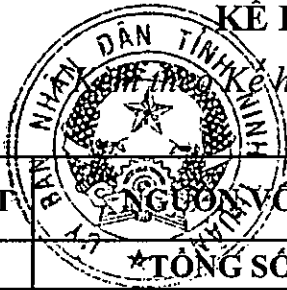
Trần Quốc Nam



**BẢNG PHÂN CÔNG CÁC SỞ PHỤ TRÁCH, HỖ TRỢ CÁC XÃ PHẢN ĐÁU ĐẠT
CHUẨN NĂM 2020**

theo Kế hoạch số 670 /KH-UBND ngày 09/3/2019 của UBND tỉnh)

TT	Địa phương	Sở phụ trách, hỗ trợ xã theo Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở phụ trách tiêu chí phối hợp, hỗ trợ thực hiện các tiêu chí chưa đạt
1	Xã Lợi Hải	Sở Tài chính	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường
2	Xã Quảng Sơn	Sở Tư Pháp	Các Sở: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động, Thương binh và xã hội, Công an tỉnh
3	Xã Mỹ Sơn	Sở Nội vụ	Các Sở : Nông nghiệp và PTNT, Lao động, Thương binh và xã hội, Nội vụ, Công an Tỉnh

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC NĂM 2020

Kế hoạch số 670/KH-UBND ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

TT	NGUỒN VỐN	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
	*TỔNG SỐ	852.000	
I	NGÂN SÁCH TW	154.090	
1	Đầu tư phát triển	124.590	
2	Vốn sự nghiệp	29.500	
II	NGÂN SÁCH ĐP	154.090	Đối ứng tỷ lệ 1 : 1 theo qui định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ
1	Ngân sách tỉnh	99.254	
	Đầu tư phát triển	74.754	
	Vốn sự nghiệp	24.500	
2	Ngân sách huyện	54.836	
	Đầu tư phát triển	49.836	
	Vốn sự nghiệp	5.000	
III	VỐN LỒNG GHÉP	83.429	
1	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Trong đó :	64.929	
1.1	Chương trình 30a	47.315	Kể cả vốn thanh toán các công trình đã hoàn thành các năm trước
1.2	Chương trình 135	17.614	
2	Các chương trình mục tiêu		
3	Lồng ghép khác	18.500	Hỗ trợ huyện, xã phấn đấu đạt chuẩn NTM.
IV	VỐN TÍN DỤNG	383.346	Ước tỷ lệ khoảng 45% tổng vốn chương trình theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ
V	VỐN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ VÀ CÁC LOẠI HÌNH KINH TẾ KHÁC	46.227	Dự kiến huy động khoảng 15 % vốn NSNN (TW+ĐP) hỗ trợ trực tiếp cho chương trình
VI	CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ	30.818	Dự kiến huy động khoảng 10% vốn NSNN (TW+ĐP) hỗ trợ trực tiếp cho chương trình